Bs Nguy□n Ng□c Tân -□

1. Khái quát:

Hemangioblastoma là nh□ng kh□i u lành tính. Kh□i u trong s□ này th□□ng xu□t hi□n □ h□ sau (hemangioblastomas là nh□ng kh□i u nguyên phát ph□ bi□n trong ngoài tr□c □ h□ sau c□a ng□□i l□n). U th□□ng th□y trên bán c□u ti□u não ,thùy giun ti□u não ho□c thân não. Kho□ng 100 ca hemangioblastoma trên l□u ti□u não đã đ□□c báo cáo. U cũng có th□ xu□t hi□n □ t□y s□ng, chi□m kho□ng 1,5% - 2,5% các kh□i u □ t□y s□ng. M□i liên h□ v□i u màng não nguyên bào m□ch v□n còn đang tranh cãi. Ngoài ra cũng khó phân bi□t mô b□nh h□c v□i ung th□ t□ bào bi□u mô th□n.

HGB có th□ không th□□ng th□y, nh□ng kho□ng 20% xu□t hi□n trong b□nh c□nh von Hippel-Lindau. HGB th□n và ho□c u m□ch xu□t hi□n trong 6% s□ b□nh nhân HGB ti□u não.

2. D□ch t□ h□c:

HGB chi□m kho□ng 1- 2,5% các kh□i u trong s□. Chúng chi□m 7 – 12 % các lo□i u h□ sau. Kho□ng 5 – 30% ca HGB ti□u não và 80% ca HGB t□y s□ng có liên quan đ□n b□nh von Hippel-Lindau.

Không nhi□u tr□□ng h□p có xu h□□ng xu□t hi□n □ th□p niên th□ 4 c□a tu□i đ□i, trong khi các ca b□nh von Hippel-Lindau xu□t hi□n s□m (th□p niên th□ 3 c□a tu□i đ□i). Trong m□t s□ ca, HGB th□□ng xu□t hi□n đ□n đ□c và có ngu□n g□c □ ti□u não(83%-95%), t□y s□ng (3%-13%), hành não (2%) ho□c bán c□u đ□i não (1,5%).Kho□ng 30% ca b□nh HGB ti□u não có b□nh lý von Hippel-Lindau.

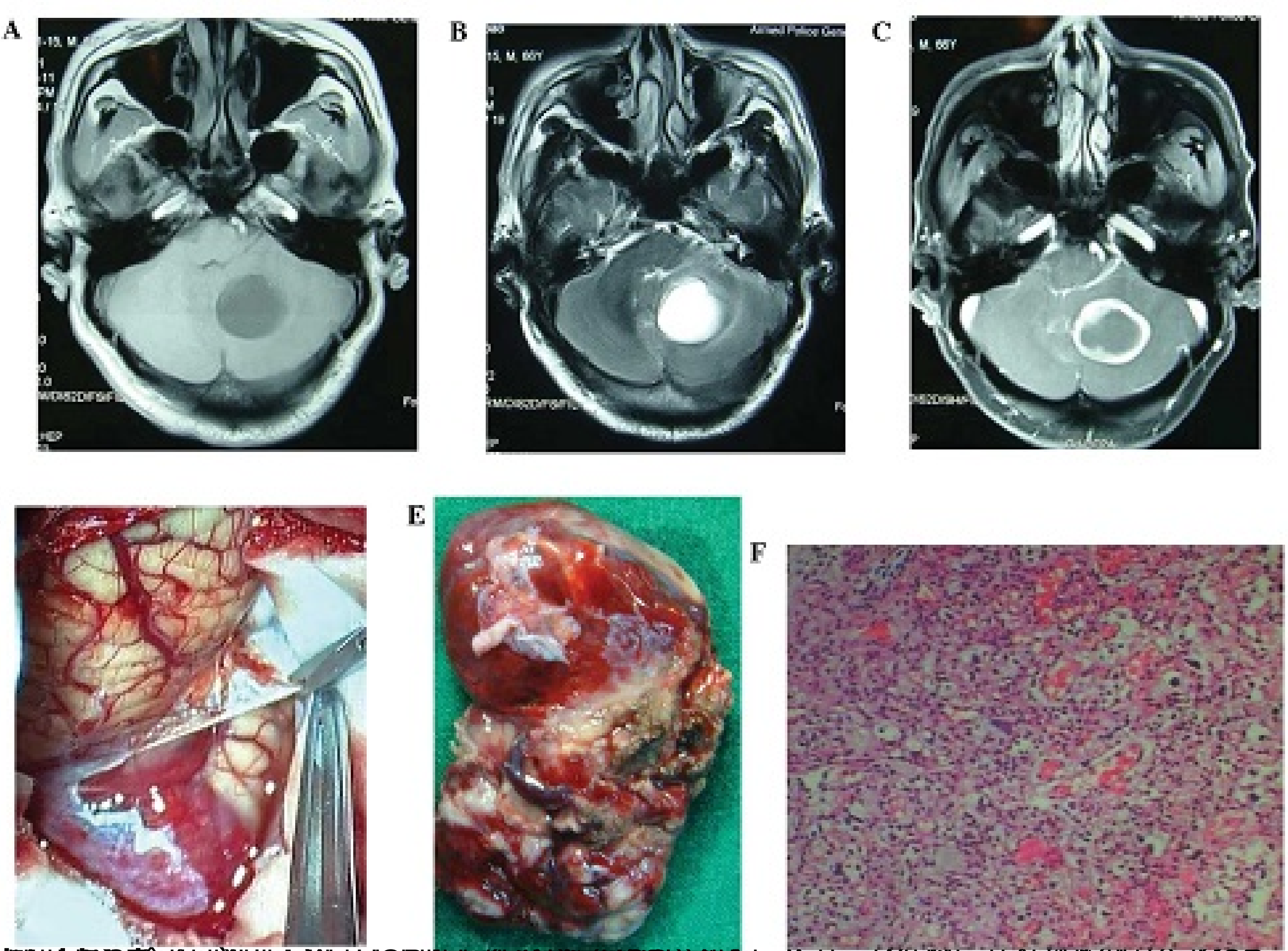

[illegible]